

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 8
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
BÌNH ĐÔNG

ĐỀ CHÍNH THỨC
(gồm 01 trang)

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II
NĂM HỌC 2019-2020
MÔN : TOÁN – KHỐI 6

Thời gian: 90 phút (không kể thời gian phát đề)

Câu 1: (3 điểm) Thực hiện phép tính:

a) $\frac{1}{4} - \frac{5}{6} + \frac{5}{12}$

b) $75\% - 3\frac{1}{2} + 4,5 \cdot \frac{1}{3}$

c) $\frac{7}{5} \cdot \frac{40}{7} - \left(\frac{4}{6} + \frac{2}{3}\right) : \left(\frac{-1}{2}\right)^2$

Câu 2: (2,5 điểm) Tìm x

a) $\frac{3}{4} - x = \frac{-1}{12}$

b) $(75\% - 2x) : 2\frac{1}{4} = \frac{-11}{9}$

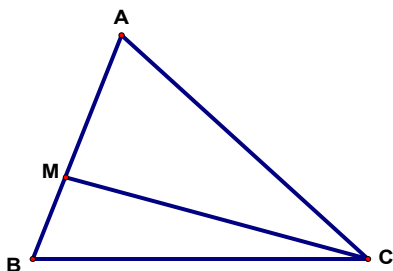
c) $|x - 0,25| = 1\frac{1}{2}$

Câu 3: (1,0 điểm) Lớp 9A tổng kết số sách đóng góp của 4 tổ để thực hiện góc thư viện của lớp. Tổ một góp $\frac{1}{4}$ tổng số sách của lớp. Tổ hai góp $\frac{9}{40}$ tổng số sách của lớp. Tổ ba góp $\frac{1}{5}$ tổng số sách của lớp. Hỏi:

- a) Cả ba tổ một, hai, ba góp bao nhiêu phần tổng số sách của lớp?
b) Tổ bốn góp bao nhiêu phần tổng số sách của lớp?

Câu 4: (1,0 điểm) Lớp 6A có 40 học sinh bao gồm ba loại: giỏi, khá và trung bình. Số học sinh giỏi chiếm $\frac{1}{5}$ số học sinh cả lớp, số học sinh trung bình bằng $\frac{3}{8}$ số học sinh còn lại. Tính số học sinh mỗi loại của lớp.

Câu 5: (1,0 điểm) Dựa vào hình vẽ, trả lời câu hỏi



Tên góc (viết đủ 3 chữ)	Đỉnh	Cạnh
$\widehat{AMC}$		
		CB, CA

Câu 6: (1,5 điểm) Trên cùng nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox vẽ hai tia Oy, Oz sao cho $\widehat{xOy} = 30^\circ$ và $\widehat{xOz} = 105^\circ$.

- a) Trong ba tia Ox, Oy, Oz tia nào nằm giữa hai tia còn lại? Vì sao?
b) Tính $\widehat{yOz}$.
c) Gọi Om là tia phân giác của $\widehat{xOy}$. Tính $\widehat{mOz}$.

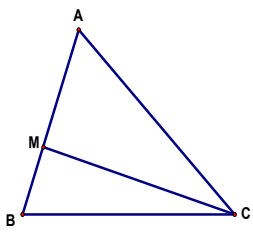
---- HẾT --

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 8
TRƯỜNG THCS BÌNH ĐÔNG

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐIỂM KIỂM TRA HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2019-2020

MÔN: TOÁN –LỚP 6

CÂU	NỘI DUNG	ĐIỂM
1a	$\frac{1}{4} - \frac{5}{6} + \frac{5}{12}$ $= \frac{3}{12} - \frac{10}{12} + \frac{5}{12}$ $= \frac{-7}{12} + \frac{5}{12}$ $= \frac{-1}{6}$	0,25đ 0,25đ 0,5đ
1b	$75\% - 3\frac{1}{2} + 4,5 \cdot \frac{1}{3}$ $= \frac{3}{4} - \frac{7}{2} + \frac{9}{2} \cdot \frac{1}{3}$ $= \frac{3}{4} - \frac{7}{2} + \frac{3}{2}$ $= \frac{-5}{4}$	0,25đ 0,25đ 0,5đ
1c	$\frac{7}{5} \cdot \frac{40}{7} - \left(\frac{4}{6} + \frac{2}{3} \right) : \left(\frac{-1}{2} \right)^2$ $= 8 - \frac{4}{3} : \frac{1}{4}$ $= 8 - \frac{16}{3}$ $= \frac{8}{3}$	0,5đ 0,25đ 0,25đ
2a	$\frac{3}{4} - x = \frac{-1}{12}$ $x = \frac{3}{4} - \frac{-1}{12}$	0,25đ

4	Số học sinh giỏi: $40 \cdot \frac{1}{5} = 8$ (học sinh)	0,25đ									
	Số học sinh trung bình: $(40 - 8) \cdot \frac{3}{8} = 12$ (học sinh)	0,5đ									
	Số học sinh khá: $40 - 8 - 12 = 20$ (học sinh)	0,25đ									
5	 <table border="1" data-bbox="698 388 1136 598"> <thead> <tr> <th>Tên góc</th><th>Đỉnh</th><th>Cạnh</th></tr> </thead> <tbody> <tr> <td>$\widehat{AMC}$</td><td>M</td><td>MA, MC</td></tr> <tr> <td>$\widehat{ACB}$</td><td>C</td><td>CB, CA</td></tr> </tbody> </table>	Tên góc	Đỉnh	Cạnh	$\widehat{AMC}$	M	MA, MC	$\widehat{ACB}$	C	CB, CA	Mỗi ý đúng 0,25 đ
Tên góc	Đỉnh	Cạnh									
$\widehat{AMC}$	M	MA, MC									
$\widehat{ACB}$	C	CB, CA									
6a	Trên nửa mặt phẳng bờ chứa tia Ox có $\widehat{xOy} < \widehat{xOz}$ ($30^\circ < 105^\circ$) nên Oy nằm giữa Ox và Oz	(0,25 điểm) (0,25 điểm)									
6b	Tia Oy nằm giữa hai tia Ox và Oz Nên $\widehat{yOz} = \widehat{xOz} - \widehat{xOy}$ $\widehat{yOz} = 105^\circ - 30^\circ$ $\widehat{yOz} = 75^\circ$	0,25đ 0,25đ 0,25đ									
6c	Tia Om là tia phân giác của $\widehat{xOy}$ $\widehat{xOm} = \widehat{mOy} = \frac{\widehat{xOy}}{2} = \frac{30^\circ}{2} = 15^\circ$ Vì tia Oy nằm giữa Om, Oz Nên $\widehat{mOz} = \widehat{mOy} + \widehat{yOz}$ $\widehat{mOz} = 15^\circ + 75^\circ$ $\widehat{mOz} = 90^\circ$	0,25đ 0,25đ 0,25đ									

(Nếu học sinh có cách giải khác, giám khảo vận dụng thang điểm trên để chấm)

-----HẾT-----

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 8

TRƯỜNG THCS BÌNH ĐÔNG

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II – NĂM HỌC: 2019-2020

MÔN: TOÁN – LỚP 6

Cấp độ Chủ đề	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Tổng
			Cấp độ thấp	Cấp độ cao	
1. Thực hiện phép tính	Biết quy đồng	Biết áp dụng thực hiện phép tính, %, hỗn số.			
<i>Số câu</i>	1	2			3
<i>Số điểm</i>	1	2			3
2. Tìm x	Biết cách chuyển về	Có ngoặc; và giá trị tuyệt đối đơn giản			
<i>Số câu</i>	1	2			3
<i>Số điểm</i>	1	1,5			2,5
3. Toán thực tế			Vận dụng phép toán cộng trừ PS và tìm giá trị phân số của một số cho trước		
<i>Số câu</i>			2		2
<i>Số điểm</i>			2		2
4. Góc	Nhận biết được góc, cạnh, tia nằm giữa	Tính được góc	Vận dụng tia phân giác để tính góc		
<i>Số câu</i>	2	1	1		4
<i>Số điểm</i>	1,5	0,5	0,5		2,5
Tổng Số câu	4	5	3		12
Tổng Số điểm	3,5	4	2,5		10